TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 51/2021/QĐST-HNGĐ	*H, ngày 29 tháng 6 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H – TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29, Điều 39, khoản 2 Điều 149, các Điều 212, 213, 361, 371, 396 và 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 64/2021/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 6 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1/. Chị Nông Diễm H, sinh năm 1996;

Nơi cư trú: Xóm S, thị trấn N, huyện A, tỉnh B.

2/. Anh Phan Anh D, sinh năm 1996;

Nơi cư trú: Khu P, thị trấn Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nông Diễm H và anh Phan Anh D đăng ký kết hôn ngày 14/6/2017 tại Ủy ban nhân dân xã L (nay là thị trấn N), huyện A, tỉnh B theo Giấy chứng nhận kết hôn số 16. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 7/2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do hai bên bất đồng quan điểm, không hiểu nhau, thường xuyên xảy ra cãi vã. Mặc dù đã cố gắng hàn gắn nhưng tình cảm vợ chồng không được cải thiện và ngày càng trầm trọng kéo dài. Nay cả hai xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Trong thời gian chung sống, chị H và anh D không có con chung.

[3] Về tài sản chung: Anh chị thống nhất không có tài sản và khoản nợ chung, không yêu cầu tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh chị thỏa thuận để anh D nộp toàn bộ lệ phí theo quy định của pháp luật.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, cần được công nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nông Diễm H và anh Phan Anh D thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nông Diễm H và anh Phan Anh D không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nông Diễm H và anh Phan Anh D thống nhất không có tài sản chung và khoản nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Phan Anh D tự nguyện nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí dân sự ly hôn theo quy định, được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 0013508 ngày 09/6/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện H (02 bản);
- Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện H;
- Uỷ ban nhân dân thị trấn N, huyện A, tỉnh B;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Vương Thị Thanh